

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN
ĐỐI ĐÁP VỚI VUA
(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

Chú ý các từ ngữ : *ngự giá, xa giá, truyền lệnh, náo động, trong leo lẻo, chang chang,...* (MB) ; *hốt hoảng, vùng vẫy, tức cảnh, leo lẻo, cứng cỏi, biểu lộ, cời trói,...* (MN).

104

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

Hiểu được nội dung và ý nghĩa của truyện : Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ.

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói : Biết sắp xếp tranh theo đúng trình tự câu chuyện ; dựa vào trí nhớ và tranh, kể lại được toàn bộ câu chuyện với giọng phù hợp.

2. Rèn kĩ năng nghe : Chăm chú nghe bạn kể ; học được ưu điểm của bạn, phát hiện đúng những sai sót ; kể tiếp được lời bạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Tranh minh hoạ truyện trong SGK (phóng to, nếu có).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS đọc quảng cáo “Chương trình xiếc đặc sắc”, trả lời câu hỏi : *Cách trình bày quảng cáo có gì đặc biệt (về lời văn, trang trí) ?*

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Giới thiệu danh nhân Cao Bá Quát : nhà thơ, lãnh tụ của phong trào nông dân khởi nghĩa thế kỉ XIX. Truyện *Đổi đáp với vua* thể hiện tài năng và bản lĩnh của ông ngay từ nhỏ.

2. Luyện đọc

a) GV đọc toàn bài

Gợi ý cách đọc (với GV) : đoạn 1 – trang nghiêm ; đoạn 2 – tinh nghịch ; đoạn 3 – hồi hộp ; đoạn 4 – đọc với cảm xúc ca ngợi, khâm phục. Hai vế câu đối đọc cân đối, ngắt nhịp giống nhau : *Nước trong leo lẻo / cá đớp cá. Trời nắng chang chang / người trói người.*

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

- Đọc từng câu.
- Đọc từng đoạn trước lớp.
- Đọc từng đoạn trong nhóm.
- Cả lớp đọc ĐT bài văn (giọng vừa phải).

105

*Thấy nói là học trò, / vua **ra lệnh** cho cậu phải đổi được một vế đối / thì mới tha. / Nhìn thấy trên mặt hồ lúc đó có đàn cá đang đuổi nhau, / vua **tức cảnh** đọc vế đối như sau :*

Nước trong leo lẻo / cá đớp cá.//

*Chẳng cần nghĩ ngợi lâu la gì, / Cao Bá Quát lấy cảnh mình đang bị trói, / **đổi lại luôn** :*

*Trời nắng **chang chang** / người trói người. //*

- Một vài HS thi đọc đoạn văn.
- Một HS đọc cả bài.

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

– HS đọc thầm đoạn 1, trả lời câu hỏi : *Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở đâu ?* (Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở Hồ Tây.)

– HS đọc thầm đoạn 2, trả lời :

+ *Cậu bé Cao Bá Quát có mong muốn gì ?* (Cao Bá Quát muốn nhìn rõ mặt vua. Nhưng xa giá đi đến đâu, quân lính cũng thét đuổi mọi người, không cho ai đến gần.)

+ *Cậu đã làm gì để thực hiện mong muốn đó ?* (Cậu nghĩ ra cách gây chuyện âm ỉ, náo động : cởi quần áo nhảy xuống hồ tắm, làm cho quân lính hết hoảng xúm vào bắt trời. Cậu không chịu, la hét, vùng vẫy khiến vua phải truyền lệnh dẫn cậu tới.)

– HS đọc thành tiếng các đoạn 3 và 4, trả lời :

+ *Vì sao vua bắt Cao Bá Quát đối ?* (Vì vua thấy cậu bé tự xưng là học trò nên muốn thử tài cậu, cho cậu có cơ hội chuộc tội.) GV : Đối đáp thơ văn là cách người xưa thường dùng để thử học trò, để biết sức học, tài năng, khuyến khích người học giỏi, quở phạt kẻ lười biếng, dốt nát.

+ *Vua ra vẻ đối thế nào ?* (Nước trong leo lẻo cá đớp cá.)

+ *Cao Bá Quát đối lại như thế nào ?* (Trời nắng chang chang người trời người.)

– GV có thể phân tích cho HS hiểu câu đối của Cao Bá Quát hay như thế nào. (Câu đối của Cao Bá Quát :

+ Biểu lộ sự nhanh trí lấy ngay cảnh mình đang bị trời để đối lại.

+ Biểu lộ sự bất bình (ngâm oán trách vua bắt trời người trong cảnh trời nắng chang chang, chẳng khác nào cảnh cá lớn đớp cá bé).

+ Đối chọi lại về đối của nhà vua rất chặt chẽ cả về ý lẫn lời. Về ý : cảnh *trời nắng* đối với cảnh *nước trong*, việc *người trời* đối với *cá đớp cá*. Về lời : từng tiếng, từng từ, từng ngữ của hai vế đều đối chọi nhau :

Nước – trong – leo lẻo – cá – đớp – cá.

Trời – nắng – chang chang – người – trời – người.)

– GV hỏi HS về nội dung truyện. (HS phát biểu. GV chốt lại : Truyện ca ngợi Cao Bá Quát ngay từ nhỏ đã bộc lộ tài năng xuất sắc và tính cách khảng khái, tự tin.)

4. Luyện đọc lại

– GV đọc lại đoạn 3. Sau đó hướng dẫn HS đọc đúng đoạn văn :